



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: **Hoá trang điện ảnh, truyền hình**
- Tên tiếng Anh: Makeup for cinema and television
- Mã học phần: CTE408
- Số tín chỉ: 2 (1/1/2)
- Cấp đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước:
- Đơn vị phụ trách: Khoa Nghệ thuật
- Số giờ tín chỉ: 45 tiết, trong đó:
- Lý thuyết: 15 tiết (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
- Thực hành: 30 (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
- Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
- Đồ án/ Khóa luận: 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Hoàng Thị Thu Hằng
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa SK điện ảnh - Trường Đại học Sân khấu điện ảnh
- Điện thoại: 0989177989
- Email: thuhangskdasg@gmail.com

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Âu Nguyễn Thanh Nguyên
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Nghệ thuật - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0932649093
- Email: nguyenant@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần hoá trang điện ảnh, truyền hình cung cấp kiến thức về cách tạo ra trang phục và trang điểm phù hợp cho diễn viên trong sản phẩm điện ảnh và truyền hình. Sinh viên sẽ tìm hiểu về lịch sử và vai trò của hoá trang trong ngành công nghiệp điện ảnh, cũng như các kỹ thuật cơ bản như lựa chọn màu sắc, sử dụng kỹ thuật trang điểm để tạo hiệu ứng khác biệt trên màn ảnh. Ngoài ra, họ cũng sẽ nắm vững các kỹ năng thực hành như tạo kiểu tóc và áp dụng kỹ thuật hoá trang chuyên nghiệp. Khóa học cũng tập trung vào việc phân tích các trang phục và trang điểm trong các tác phẩm điện ảnh và truyền hình nổi tiếng, giúp sinh viên hiểu sâu hơn về vai trò của hoá trang trong việc tạo ra các nhân vật độc đáo và thú vị.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học những kiến thức chung về nghệ thuật trang điểm và hoá trang, bao gồm lịch sử, kỹ thuật và ứng dụng trong sản xuất phim và truyền hình. Sinh viên sẽ được học cách tạo ra các hiệu ứng hoá trang đa dạng, từ trang điểm cơ bản đến hoá trang phức tạp để phù hợp với yêu cầu của kịch bản và nhân vật.
- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lịch sử hoá trang, kỹ thuật trang điểm, lựa chọn trang phục phù hợp với nhân vật và bối cảnh, cũng như cách thể hiện nhân vật qua ngoại hình.
- Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về cách thiết kế và thực hiện trang điểm, trang phục, và phụ kiện để tái hiện các nhân vật trong sản phẩm điện ảnh và truyền hình. Sinh viên được đào tạo về lịch sử thời trang, kỹ thuật trang điểm, và cách áp dụng các kỹ thuật này để phản ánh sâu sắc nhân vật và bối cảnh.
- Trang bị kiến thức về lịch sử hoá trang, kỹ thuật trang điểm, sử dụng các vật liệu và công cụ, và hiểu biết về các phong cách hoá trang từ các thời kỳ và văn hóa khác nhau. Sinh viên cũng học cách thực hiện hoá trang cho các nhân vật theo yêu cầu của kịch bản và ý tưởng sáng tạo.
- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, và thuyết trình hiệu quả.

5. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của hóa trang trong điện ảnh và truyền hình, bao gồm việc làm việc với màu sắc, ánh sáng và kỹ thuật trang điểm.
CLO2	Kiến thức về lịch sử và phát triển của nghệ thuật hóa trang trong ngành điện ảnh và truyền hình.
Kỹ năng	

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
CLO3	Thành thạo các kỹ thuật trang điểm cơ bản và nâng cao, bao gồm trang điểm cho các nhân vật khác nhau, từ hóa trang tự nhiên đến hóa trang phức tạp.
CLO4	Có khả năng làm việc với các công cụ và vật liệu hóa trang, bao gồm son, phấn, mặt nạ và các vật liệu tạo hình.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO5	Có khả năng tự học và nghiên cứu để cập nhật kiến thức và kỹ năng mới nhất trong lĩnh vực hóa trang.
CLO6	Đảm bảo mức độ tự chủ trong việc quản lý thời gian và tài nguyên để hoàn thành các dự án hóa trang theo kế hoạch.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X										X
CLO2				X	X					X	X	
CLO3			X			X		X				
CLO4							X		X			
CLO5		X	X		X							
CLO6	X					X			X	X		

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*
CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	Lịch sử và phong cách trong ngành hoá trang	CLO2, CLO5
1.1	Lịch sử hóa trang trong điện ảnh và truyền hình	
1.2	Các phong cách hóa trang	
1.3	Tác động của hóa trang đến nghệ thuật kể chuyện	
Chương 2	Kỹ thuật và công cụ trong ngành hoá trang	CLO3, CLO4,

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
2.1	Kỹ thuật hóa trang đặc biệt	CLO6
2.2	Sử dụng các công cụ hiện đại	
Chương 3	Sự tương tác với diễn viên	CLO1, CLO3
3.1	Kỹ thuật và quy trình ghi hình	
3.2	Quản lý quan hệ và giao tiếp	
Chương 4	Công cụ và vật liệu hóa trang	CLO1, CLO5
4.1	Giới thiệu về các công cụ và vật liệu cần thiết cho quá trình hóa trang, bao gồm các loại son, phấn, mặt nạ và chất làm đặc da.	
4.2	Hướng dẫn về cách sử dụng và chăm sóc các công cụ và vật liệu hóa trang.	
Chương 5	Hóa trang tiên tiến và hiệu ứng đặc biệt	CLO1, CLO4, CLO6
5.1	Khám phá các kỹ thuật hóa trang tiên tiến như prosthetics, bald caps và facial hair application.	
5.2	Hướng dẫn về cách tạo ra các hiệu ứng đặc biệt trong hóa trang, bao gồm aging, wounds và creature effects.	
Chương 6	Thực hành và dự án hóa trang	CLO3, CLO5, CLO6
6.1	Cung cấp cơ hội thực hành thực tế cho sinh viên để áp dụng các kỹ thuật và kiến thức hóa trang đã học.	
6.2	Thực hiện các dự án hóa trang từ khâu lên ý tưởng, thiết kế, thực hiện và đánh giá.	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	CLO1, CLO2, CLO5
	- Sinh viên được yêu cầu tạo ra một bộ sưu tập ảnh (lookbook) với các mẫu trang điểm và hóa trang khác nhau cho các loại nhân vật và thể loại phim khác nhau. Mỗi mẫu trang điểm cần phản ánh một phong cách, tính cách hoặc tình huống khác nhau. - Sinh viên được giao nhiệm vụ thực hiện trang điểm trên một mô hình hoặc đồng nghiệp, sử dụng các kỹ thuật đã học. Họ cần chụp ảnh trước và sau khi trang điểm để so sánh và	

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	đánh giá kết quả.	
6.2.2.	Bài tập nhóm	CLO3, CLO5, CLO6
	- Nhóm sinh viên cần hợp tác để tạo ra hóa trang cho các nhân vật trong một cảnh quay cụ thể trong một phim ngắn. Họ cần lên kế hoạch, thực hiện và đánh giá kết quả cuối cùng.	

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Lịch sử và phong cách trong ngành hoá trang	2			1	3	
2	Kỹ thuật và công cụ trong ngành hoá trang	1	1	5	5	12	
3	Sự tương tác với diễn viên	2	1	5	5	13	
4	Công cụ và vật liệu hóa trang	1	1	6	5	13	
5	Hóa trang tiên tiến và hiệu ứng đặc biệt	1	2	7	7	17	
6	Thực hành và dự án hóa trang	1	2	7	7	17	
Tổng		8	7	30	30	75	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Thảo luận về lịch sử phát triển của nghệ thuật hoá trang trong điện ảnh và truyền hình, từ các kỹ thuật cơ bản đến xu hướng và phong cách hiện đại.
2. Tiểu luận về các công cụ, vật liệu và kỹ thuật được sử dụng trong hoá trang điện ảnh và truyền hình, bao gồm kỹ thuật tạo hình, áp dụng trang điểm và tạo kiểu tóc.
3. Thảo luận về cách hoá trang có thể ảnh hưởng đến việc phát triển và hiểu biết về nhân vật trong câu chuyện, bao gồm việc tạo ra những biểu hiện và tính cách đặc trưng.

8. Phương pháp giảng dạy

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Bài giảng lý thuyết
- Bài tập và dự án thực tế
- Phân tích và đánh giá

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Bài giảng lý thuyết	X	X		X		
Bài tập và dự án thực tế	X				X	
Phân tích và đánh giá			X		X	X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Thực hành

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CL 01	CL 02	CL 03	CL 04	CL 05	CL 06
Thuyết trình	X	X		X		
Làm việc nhóm	X					X
Thực hành			X			

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:

- a. Điểm chuyên cần: 2/10, trọng số 8%.
- b. Điểm kiểm tra thường xuyên: 3/10, trọng số 12%.
- c. Điểm kiểm tra giữa kỳ: 5/10, trọng số 20%.

2. Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%

Hình thức thi: Thực hành hóa trang

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
Quá trình		X		X		
Thực hành hóa trang	X		X			X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản trong 05 năm trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

- Nguyễn Thị Thanh Hương, Kỹ thuật hóa trang trong điện ảnh và truyền hình, NXB Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội, 2022.
- Lê Minh Hương, Hóa trang nghệ thuật và ứng dụng trong phim, NXB Văn hóa - Văn nghệ TP. HCM, 2021.
- Trần Văn Bình, Hóa trang và tạo hình nhân vật điện ảnh, NXB Tổng hợp TP. HCM, 2019.
- James G. Robinson, The Art of Makeup for Film and Television, Focal Press (bản tiếng Anh, tái bản mới nhất, giáo trình chuẩn quốc tế), 2020.
- Diana Scult, Makeup for Film and Television: A Guide for Actors and Makeup Artists, Routledge (phiên bản tiếng Anh được tái bản, chuyên sâu về kỹ thuật hóa trang), 2018.
- Vũ Hồng Minh, Hóa trang chuyên nghiệp cho phim và truyền hình, NXB Hội Nhà Văn, 2023.

13.2. Tài liệu tham khảo

- Phạm Hoàng Minh, Trang Điểm - Bí Quyết Làm Đẹp Mọi Lúc Mọi Nơi, NXB Thanh niên, 2016.
- Trang Tiên, Trang Điểm - Sổ Tay Kỹ Thuật, NXB Lao động – Xã hội, 2015.
- Lê Anh Thư, Nghệ Thuật Trang Điểm, NXB Lao Động, 2011.
- Huỳnh Lê, Hướng Dẫn Trang Điểm Chuyên Nghiệp, NXB Hội nhà Văn, 2013.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024

Hiệu trưởng

Trưởng Khoa/Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Nguyễn Minh Đức